

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2018/HSST
Ngày: 19/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ - TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Bảo

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Huỳnh Thanh Bình

2/ Ông Trần Thanh Nghị

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Nguyễn Thiết Bảnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 10 năm 2018, tại Hội trường Ủy ban nhân dân thị trấn An Phú, huyện An Phú, Tòa án nhân dân huyện An Phú đưa ra xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 42/2018/HSST ngày 10/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2018/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (H Hí), sinh năm: 1999; Nơi ĐKKHKT: Ấp Phú Nghĩa, xã Phú Hội, huyện An phú, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: làm thuê, trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo hòa hảo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1982 và bà Nguyễn Bích H1, sinh năm: 1975; Tiền án: chưa, tiền sự: chưa. Ngày 14/3/2017 bị công an xã Phú Hội xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã nộp xong. Bị tạm giam từ ngày 18/7/2018 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Bùi Phi L, sinh năm: 1992; Địa chỉ: Ấp Phú Nghĩa, xã Phú Hội, huyện An phú, tỉnh An Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 18/7/2018, Nguyễn Văn H thức giấc đi vệ sinh phía sau nhà ở Khu dân cư ấp Phú Nghĩa, xã Phú Hội thì thấy con gà trống để trong bao của mình đi ra ngoài, H đi theo bắt lại nhưng đến phía sau nhà anh Bùi Phi L thấy cửa sau nhà anh L còn mở nên nảy sinh ý định vào nhà tìm tài sản lấy trộm. H lén vào nhà từ cửa sau đến nhà lớn thì phát hiện 01

điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 gold số EMEI 1: 867609030334593, số EMEI 2: 867609030334585 đang sạc trong mùng trên đầu nằm và 01 sợi dây đeo cổ bằng nhựa có cần kim loại màu vàng anh L đeo khi ngủ. H dùng tay trái vén mùng lên sau đó lấy 01 điện thoại di động và dây đeo cổ của anh L. Khi về nhà H kiểm tra lại phát hiện dây đeo cổ không phải bằng vàng, H mới tháo ốp lưng, 02 sim số điện thoại và sợi dây đeo cổ của anh L ném xuống bờ kênh cầu số 6 cách nhà của H khoảng 50m. Khoảng 06 giờ sáng ngày 18/7/2018 anh L phát hiện tài sản của mình bị mất trộm nên đã trình báo Công an xã Phú Hội. Sau khi xác minh Công an xã Phú Hội mời H về trụ sở làm việc, qua làm việc H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên Cơ quan điều tra, Công an huyện An Phú ra Lệnh bắt khẩn cấp H để điều tra xử lý.

Căn cứ Kết quả định giá số: 40/KL.TSĐGTTTHS ngày 19/7/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Phú, tỉnh An Giang, xác định:

1/ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 gold số EMEI 1: 867609030334593, số EMEI 2: 867609030334585 màu gold đã qua sử dụng giá 4.000.000 đồng.

2/ 01 sợi dây đeo cổ bằng nhựa có cần kim loại màu vàng đã qua sử dụng có giá 600.000 đồng.

Tổng số tài sản định giá: 4.600.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 42/VKS - AP ngày 06/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử không xử phạt tù bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo H với mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về biện pháp tư pháp: Tài sản đã trả lại cho bị hại và tại phiên tòa bị hại cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét.

Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo vật chứng đã thu giữ do không liên quan đến việc phạm tội.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt. Bị cáo nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt, hứa không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định.

Bị hại, người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy: Những người tham gia tố tụng vắng mặt đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định: Nguyễn Văn H đã có hành vi lấy trộm của anh Bùi Phi L:

1/ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 gold số Emei 1: 867609030334593, số Emei 2: 867609030334585 màu gol đã qua sử dụng giá 4.000.000 đồng.

2/ 01 sợi dây đeo cổ bằng nhựa có cần kim loại màu vàng đã qua sử dụng có giá 600.000 đồng.

Tổng số tài sản định giá: 4.600.000 đồng.

Căn cứ các quy định pháp luật, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội danh, điều luật (đã viện dẫn) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về yêu cầu của bị hại: Ông Bùi Phi L đã nhận lại tài sản và khoản bồi thường của gia đình bị cáo nên không yêu cầu bồi thường thêm, do vậy không xem xét.

[4] Xét về tính chất vụ án thì thấy: Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ nhận thức, năng lực hành vi và có sức khỏe để lao động nuôi bản thân và gia đình, tự tạo ra của cải phục vụ cho sinh hoạt cá nhân nhưng chỉ vì bản chất tham lam, lười biếng lao động, bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của anh Bùi Phi L. Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền sự về tội đánh bạc nhưng không khắc phục sửa chữa bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an

ninh, trật tự tại địa phương, do đó cần phải xử lý nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, khi lượng hình có xem xét các tình tiết như bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã chủ động khắc phục hậu quả, tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trình độ học vấn thấp; bị cáo không có dự mưu từ trước, hành vi phạm tội là nhất thời; bị cáo là người con duy nhất trong gia đình, ông bị cáo là ông Nguyễn Văn Ng là thương binh diện $\frac{3}{4}$ đang được hưởng chính sách tại địa phương; bị hại có yêu cầu bãi nại cho bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt:

Xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, do vậy HĐXX quyết định xử phạt bị cáo 06 tháng tù cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

Lẽ ra bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên xét thấy hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn nên không áp dụng.

[5] Các biện pháp tư pháp khác:

Tài sản lấy trộm bị hại đã nhận lại và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Trả lại cho bị cáo 01 (một) áo thun cổ tròn, tay ngắn màu trắng và 01 quần thun short ngang gối màu xám trắng đã qua sử dụng do không liên quan đến việc phạm tội.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 47, các điểm b, i, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; các Điều 106, 293, 333 và 336 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bắt tạm giam 18/7/2018.

Trả lại cho bị cáo 01 áo thun cổ tròn, tay ngắn màu trắng và 01 quần thun short ngang gối màu xám trắng, đã qua sử dụng.

(Tất cả vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện An Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Riêng thời hạn kháng cáo của đương sự vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- Những người tham gia tố tụng;
- CA, VKS huyện AP;
- Tòa án tỉnh AG;
- Sở TP AG;
- THA DS H.An Phú;
- Cơ quan THA HS;
- Lưu HS – VP.

Nguyễn Quang Bảo

